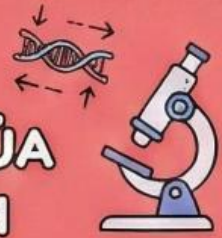




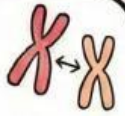
PHIẾU HỌC TẬP



BÀI 8: CÁC QUY LUẬT DI TRUYỀN CỦA MORGAN VÀ DI TRUYỀN GIỚI TÍNH

PHẦN 1. ĐIỀN KHUYẾT KIẾN THỨC

Nhiễm sắc thể giới tính là NST có vai trò _____ của cơ thể.



Ở người: nữ có cặp NST giới tính _____, nam có cặp NST giới tính _____.

Liên kết gene là hiện tượng các gene _____ trên cùng một NST có xu hướng di truyền cùng nhau.

Liên kết gene làm giảm _____ kiểu tổ hợp.

Hoán vị gene là sự trao đổi _____ của một cặp NST tương đồng.

Hoán vị gene xảy ra ở kì _____ của giảm phân I.

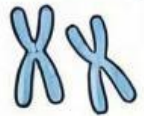
Hoán vị gene làm tăng _____ biến dị tổ hợp.



PHẦN 2. GHÉP ĐÔI KHÁI NIỆM



Hãy nối nội dung ở CỘT A với mô tả đúng ở CỘT B



CỘT A – Khái niệm:

1. NST giới tính
2. Gene liên kết
3. Di truyền liên kết giới tính
4. Hoán vị gene
5. Bản đồ di truyền

CỘT B – Nội dung mô tả:

- A. Trao đổi đoạn giữa các chromatide tương đồng
- B. Sự di truyền tính trạng phụ thuộc giới tính
- C. Quy định giới tính và mang gene liên kết giới tính
- D. Sơ đồ phân bố các gene trên các NST của loài
- E. Các gene cùng nằm trên một NST



PHẦN 3. ĐÁNH DẤU (✓) ĐẶC ĐIỂM ĐÚNG

a) Di truyền liên kết giới tính

- | | |
|--|---|
| ☐ Gene nằm trên NST thường | ☐ Không chịu ảnh hưởng của giới tính |
| ☐ Tính trạng biểu hiện khác nhau ở hai giới | ☐ Có vai trò trong y học và chọn giống |
| ☐ Phổ biến ở người và động vật | |



b) Di truyền liên kết gene

- | | |
|---|---|
| ☐ Các gene phân li độc lập hoàn toàn | ☐ Luôn tạo ra biến dị tổ hợp |
| ☐ Các gene nằm trên cùng một NST | ☐ Được Morgan phát hiện qua thí nghiệm ruồi giấm |

c) Hoán vị gene

- | | |
|--|--|
| ☐ Không làm thay đổi trật tự gene | ☐ Là nguyên nhân gây biến dị tổ hợp |
| ☐ Xảy ra trong giảm phân I | ☐ Chỉ xảy ra ở sinh vật nhân sơ |
| ☐ Tạo ra giao tử tái tổ hợp | |

